

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 173/2021/HS-PT
Ngày: 03-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Nhung

Ông Trần Vĩnh Yên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Công – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 37/2021/TLPT-HS ngày 27/01/2021 đối với bị cáo Phạm Thế A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 186/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thế A; Giới tính: Nam; sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khóm B, ấp N, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Đình L (đã chết) và bà Phan Thị Ý N, sinh năm 1965; Vợ: Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: Có 02 người, sinh năm 2011 và sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: Không;

Ngày 21/8/2020 bị bắt tạm giam, đến ngày 27/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc hủy bỏ biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

-Người bị hại: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm: 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị Ý N, sinh năm: 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: khóm B, ấp N, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Phạm Thị Thùy D, sinh năm: 1987(Có mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26/3/2020, Phạm Thế A đang uống rượu tại nhà cùng với Hồ Xuân T (là bạn cùng xóm), thuộc ấp 4, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai, thì bà Phan Thị Ý N (là mẹ của Phạm Thế A) đi chợ về và nói cho Phạm Thế A nghe về việc Nguyễn Thành C (là con rể của bà N) có lời nói xúc phạm bà. Sau khi nghe bà N kể lại sự việc trên, do đã có mâu thuẫn trong gia đình từ trước nên Phạm Thế A một mình cầm theo 01 con dao rựa, cán gỗ (tầm vông) dài khoảng 40 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 25 cm đến nhà anh rể là Nguyễn Thành C, sinh năm 1978, tại ấp N, xã X, huyện X1, Đồng Nai với mục đích gặp anh C để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nhà anh C, Phạm Thế A có hành vi la lối, thách thức với lý do anh C có lời lẽ xúc phạm mẹ mình. Khi nghe Phạm Thế A la lối trước nhà mình, anh C liền đi ra đứng ở cửa bên hông nhà. Thấy anh C đang ở nhà, Phạm Thế A liền đẩy cửa cổng xông vào nhà để xô xát đánh nhau, Phạm Thế A đã dùng dao rựa cầm sẵn trên tay vung từ trên xuống chém 01 cái trúng vào mu bàn tay trái anh C gây thương tích. Ngay lúc này, anh C dùng tay phải cầm 01 con dao rựa, cán gỗ (tầm vông) dài khoảng 60 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 30 cm, để phía bên hông nhà để chống đỡ, chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của Phạm Thế A gây thương tích nhẹ rồi ném con dao rựa về phía Phạm Thế A và bỏ chạy ra phía sau nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 2686/C09B ngày 29/5/2020 của Viện Khoa học hình sự - Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Thành C là 13%. Vật gây ra thương tích là vật sắc tác động gây ra.

Vật chứng vụ án: 01 con dao rựa, cán gỗ (tầm vông) dài khoảng 40 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 25 cm; 01 con dao rựa, cán gỗ (tầm vông) dài khoảng 60 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 30 cm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Gia đình bị cáo Phạm Thế A đã bồi thường tiền chi phí điều trị cho anh Nguyễn Thành C số tiền 20.000.000 đồng, chị Phạm Thị Thùy D (là vợ anh C đã nhận số tiền trên). Anh C không có yêu cầu thêm về dân sự.

Tại Bản bản án số 186/2020/HSST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thế A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại giam thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam trước đây từ ngày 21/8/2020 đến ngày 27/8/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao rựa, cán gỗ dài khoảng 40 cm, lưỡi bằng sắt

dài khoảng 25 cm; 01 con dao rựa, cán gỗ dài khoảng 60 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 30 cm, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2020.

Ngày 28/12/2020, bị cáo nộp đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm tại phiên tòa phúc thẩm:

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bị cáo Phạm Thế A phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo 01 (một) năm 04 (Bốn) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm các tình tiết mới nên không có cơ sở xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Vào khoảng 17 giờ ngày 26/3/2020, tại nhà của anh Nguyễn Thành C, thuộc ấp N, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; do có mâu thuẫn trong gia đình nên Phạm Thế A đã có hành vi dùng 01 con dao rựa, cán gỗ dài khoảng 40 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 25 cm, chém 01 cái trúng vào mu bàn tay trái anh Nguyễn Thành C gây thương tích 13%.

Hành vi của bị cáo trong vụ án bị xét xử tại bản án sơ thẩm là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: bị cáo và anh C có quan hệ thân thích trong gia đình, chỉ vì nóng giận, bênh vực mẹ mà bị cáo không giữ được bình tĩnh dẫn đến gây thương tích cho anh C. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tỏ thái độ ân hận về hành vi do bị cáo gây ra, người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, tại thời điểm này, bị cáo và người bị hại đã đều nhận ra sai lầm, kết nối lại tình cảm, bị cáo cung cấp một số tài liệu về việc đang điều trị thường xuyên một số bệnh mãn tính về gan, thận. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng để giáo dục bị cáo.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thế A, sửa một phần bản án sơ thẩm số 186/2020/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt Bị cáo Phạm Thế A 01 (một) năm 06 (máu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thế A cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc (02);
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Ủy ban nhân dân xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Dương